

Bản án số: 50/2021/HS-PT

Ngày: 28 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán:

1. Ông: Võ Bá Lưu

2. Ông: Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2021/TLPT - HS ngày 01 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo Đoàn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Thanh T; sinh ngày 12 tháng 9 năm 2000 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thanh P - sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị B - sinh năm 1969; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 9/12 thì thôi học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội; Bị bắt tạm giam ngày 23/12/2020. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/12/2020 Đoàn Thanh T trú tại thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình điều khiển xe mô tô BKS 73D1-158.65 đi đến khu vực mỏ đá TT, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình gặp một người đàn ông lạ mặt, T hỏi mua ma túy loại hồng phiến, người đàn ông đó đồng ý bán cho T 09 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược gói trong túi nilon trong suốt với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) T cất giữ ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, khi đang trên đường quay về thì bị tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang, T khai nhận 09 viên nén trên là ma túy loại hồng phiến mua để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 20/GĐ-PC09 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 09 (chín) viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,96 gam, nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, danh mục II, nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ:

- 09 (chín) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,96 gam, sau khi lấy mẫu vật phục vụ công tác giám định, số ma túy còn lại là 0,852 gam; cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số “20/GĐ - PC09” “Mẫu ký hiệu A” có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán bằng kính trong suốt.

- 01(một) xe mô tô, nhãn hiệu: YAMAHA, loại: Sirius, màu sơn: đen, số máy: E3X9E058234, số khung: 322HY016978, biển kiểm soát: 73D1 - 158.65, xe đã qua sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, đã xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh T phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 13 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (23/12/2020).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, bị cáo T kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì phạm tội lần đầu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo T không tranh luận chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì mới phạm tội lần đầu, bản thân đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn nhận được mức án khoan hồng để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác, đã đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tại khu vực mỏ đá TT, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình, bị cáo T đã có hành vi mua 01 gói ma túy, khối lượng 0,96 gam với giá 900.000 đồng của một đối tượng (không rõ lai lịch), cất giữ trái phép với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Về nội dung kháng cáo: Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do phạm tội lần đầu, đã khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là tương xứng nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh T 13 (mười ba) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

2. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đoàn Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 7 năm 2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ (PV27)CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự H.Tuyên Hóa
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- TAND huyện Tuyên Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QB;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên